

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:
Nhận định thị trường:

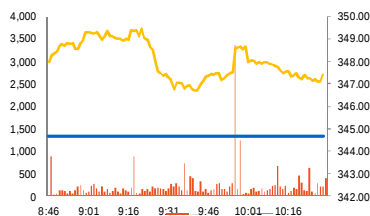
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	358.86	0.99	0.28%
KLGD (triệu ck)	23.73	-5.65	-19.22%
GTGD (tỷ đồng)	348.77	-493.64	-58.60%
Tổng cung (triệu ck)	37.31	-5.08	-11.98%
Tổng cầu (triệu ck)	31.94	4.84	17.87%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.38	1.26	40.23%
KL bán (triệu ck)	0.92	-5.79	-86.28%
Giá trị mua (tỷ đồng)	123.74	45.98	59.14%
Giá trị bán (tỷ đồng)	19.83	-509.59	-96.25%

Ngày 16/01, Standard & Poor's (S&P) hạ một bậc xếp hạng tín nhiệm của Quỹ Bình ổn Tài chính châu Âu (EFSF) từ AAA xuống AA+, 3 ngày sau khi tổ chức này hạ bậc tín nhiệm của 9 quốc gia Eurozone trong đó có Pháp và Áo. S&P cho biết trong thông báo rằng quyết định trên là không thể tránh khỏi sau khi tổ chức này hạ bậc tín nhiệm của Pháp và Áo - hai nhà đảm bảo lớn của EFSF. Trước đó vào ngày 06/12, S&P cho biết nếu một trong những nhà đảm bảo của EFSF bị hạ một bậc tín nhiệm thì EFSF sẽ bị hạ bậc tín nhiệm.

Ngân hàng ANZ cho rằng, Ngân hàng Nhà nước nên từng bước nới lỏng chính sách tiền tệ vào năm 2012. Mục tiêu chính là kiềm chế lạm phát dưới 10% và đạt tốc độ tăng trưởng GDP thực từ 6-6,5%.

Biến động trong phiên



Theo Đề án tái cơ cấu TTCK, TTCK Việt Nam chỉ có 1 sở giao dịch và sở này dự kiến sẽ được thành lập trong quý II/2012.

Một số công ty chứng khoán đã công bố kết quả kinh doanh năm 2011. CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE: SSI) công bố kết quả kinh doanh năm 2011 với 120 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế nhờ đóng góp đến 118 tỷ đồng của quý 4. CTCP Chứng khoán Kim Long (HNX: KLS) công bố báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011 với lợi nhuận ròng gần 184.5 tỷ đồng, trong khi năm trước lỗ 172.81 tỷ đồng.

Duong Dao
Analysis

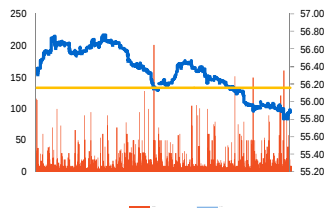
18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Phiên hôm nay, sức tăng giá trên hai sàn đã suy yếu khi chỉ số gặp kháng cự mạnh. VN-Index đang ở vùng đỉnh kênh dao động, đồng thời gặp kháng cự tại ngưỡng 360 điểm, còn chỉ số HNX-Index cũng có phiên điều chỉnh đầu tiên khi mới vừa chạm tới đường biên trên của đường kênh dao động. Một đặc điểm đáng chú ý là thanh khoản hai sàn đột ngột sụt giảm mạnh mặc dù vốn dĩ đã ở mức thấp, do đó những phiên sắp tới đà tăng mạnh sẽ khó có thể tiếp tục. Nhà đầu tư ngắn hạn nên giảm dần tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục hoặc giữ tiền mặt đứng ngoài thị trường để quan sát những diễn biến tiếp theo tại ngưỡng kháng cự.

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

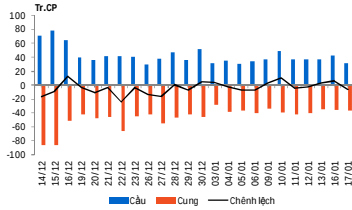
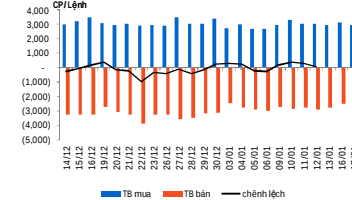
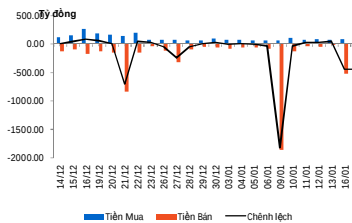
	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	56.55 ↓	-0.45	-0.79%
KL.GD (triệu ck)	19.37 ↓	-6.42	-24.89%
GTGD (tỷ đồng)	158.08 ↓	-36.33	-18.69%
Tổng cung (triệu ck)	33.84 ↑	4.38	14.85%
Tổng cầu (triệu ck)	27.24 ↓	-10.39	-27.61%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.50 ↑	1.06	239.88%
KL bán (triệu ck)	0.07 ↓	-0.58	-88.67%
Giá trị mua (tỷ đồng)	11.90 ↑	8.21	222.80%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.82 ↓	-2.78	-77.30%

*Đồ thị HNX-Index.***Biến động trong phiên**

Phiên hôm nay HNX-Index bắt đầu có bước điều chỉnh đầu tiên khi chạm đường biên trên của kênh dao động và kháng cự 360 điểm. Thanh khoản cũng có chiều hướng giảm mạnh mặc dù vốn dĩ đã thấp. Dấu hiệu cho thấy chỉ số HNX-Index có khả năng cao sẽ dịch chuyển tiếp tục theo đường kênh dốc xuống, do đó khả năng tăng mạnh trong những phiên sắp tới sẽ khó xảy ra.

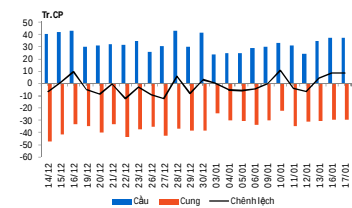
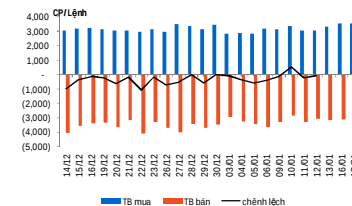
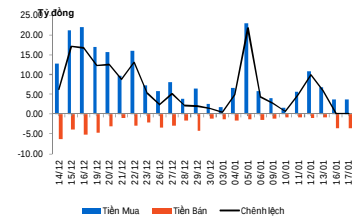
Nếu đà tăng ngừng lại nhưng chỉ số không giảm mạnh trong những phiên sắp tới, với thanh khoản đang ở mức thấp như hiện tại thì kịch bản dao động hẹp – suy giảm nhẹ có thể xảy ra trong vùng 54,5 – 56 điểm đối với chỉ số HNX-Index.

HNX-Index gặp kháng cự mạnh và có dấu hiệu bước vào sóng điều chỉnh. Với tín hiệu sụt giảm từ thanh khoản thì khả năng tăng trở lại trong những phiên sắp tới là sẽ khó xảy ra. NĐT nên giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục đồng thời giữ tỷ lệ tiền mặt cao và đứng ngoài thị trường để tiếp tục theo dõi những diễn biến mới. Trên một khía cạnh khác, đối với nhà đầu tư ngắn hạn thì việc nắm giữ cổ phiếu qua kỳ nghỉ tết cũng hàm chứa những rủi ro nhất định.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Mở cửa, VN-Index giảm nhẹ 0.35 điểm, tức 0.1% xuống 357.52 điểm do khá nhiều mã chủ chốt của sàn này đứng giá hoặc giảm nhẹ ngoại trừ BVH, VCB, CTG. Sau khoảng 30 phút mở cửa âm ảm, VN-Index bật trở lại nhờ sự khởi sắc của nhóm tứ trụ trong đợt khớp lệnh liên tục. BVH tăng 2.27%, MSN (+1%), VIC (+1.06%), VNM (0.59%) và CTG (+4.85%) cùng hơn 40 mã cổ phiếu khác giúp VN-Index vượt qua ngưỡng 360 với mức tăng 3.46 điểm, tức 0.97% lên mức 361.33 điểm lúc 9h30. Cuối đợt 2, mặc dù thị trường có 113 mã giảm giá, nhưng nhờ VIC, BVH, CTG tiếp tục tăng hết biên độ. VN-index vẫn giữ được mức tăng 4.02 điểm, tương ứng 1.12% và tạm chốt tại 361.89 điểm. Về cuối phiên, lực bán đẩy nhiều mã cổ phiếu lớn khác cùng mất điểm như MBB, ITA, SSI, DPM, HAG, ... khiến VN-Index thu hẹp chỉ còn tăng nhẹ 0.99%, tức 0.28% , đóng cửa ở 358.86 điểm.

Toàn sàn có 23.72 triệu đơn vị được chuyển nhượng, trị giá 348.76 tỷ đồng, bao gồm cả 7.6 triệu cổ phiếu giao dịch thỏa thuận, tương đương 130 tỷ đồng.

HNX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Mở cửa, KLS, HBS, CTS... chỉ lình xình ở mức tham chiếu. Một số mã cổ phiếu ngân hàng gồm ACB, SHB, NVB, HBB đều đồng loạt giảm nhẹ, khiến HNX-Index giảm 0.17 điểm, tương ứng 0.3% xuống còn 56.83 điểm. Đầu đợt 2, HNX-Index hồi phục tăng 0.19 điểm, tức 0.33% lên 57.19 điểm nhờ việc KLS, VND, WSS, CTS, ACB đồng loạt tăng giá nhẹ. Tuy nhiên đà hồi phục không duy trì được lâu các mã cổ phiếu lớn đứng giá (KLS, VND, BVS, ACB), hoặc giảm nhẹ (PVX, HBS, HBB, SHB...) làm cho HNX-Index duy trì mức giảm 0.3 điểm, loang quanh quanh mốc 56-57 điểm. Chốt đợt 2, HNX-Index giảm mạnh 0.51 điểm, tức 0.89% xuống 56.49 điểm, Cuối phiên có đến 121 mã giảm giá, còn lại là 85 mã tăng, và 189 mã cổ phiếu đứng yên, khiến HNX-Index giảm 0.45 điểm, xuống 56.45 điểm

Toàn sàn có 19.37 triệu cổ phiếu chuyển nhượng, trị giá 158 tỷ đồng, bao gồm cả 2.24 triệu cổ phiếu thỏa thuận, tương ứng 34.2 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 6 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 15 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPE (tăng 6,00%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PSG (giảm 5,00%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,78% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,47 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 17/01:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,500	12,000	↑ 4.65	0.39	13.24	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đồng Đô	3,400	389,100	↓ -2.86	0.20	0.33	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,200	309,800	↓ -2.27	1.00	36.57	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,800	131,000	↓ -2.00	0.80	42.61	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,300	3,100	↑ 6.00	0.49	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	3,800	1,100	↓ -5.00	0.35	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,400	90,100	↓ -2.86	0.31	0.51	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	12,000	184,500	↓ -2.44	0.72	5.48	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	9,700	74,100	↑ 1.04	1.70	6.98	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,500	294,700	↓ -2.06	0.61	4.80	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,000	104,300	↑ 0.56	0.77	23.08	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,900	100	↑ 2.99	0.66	1.84	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	12,700	371,700	→ 0.00	1.07	4.77	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	6,500	1,182,400	↓ -4.41	0.29	1.05	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	23,600	454,230	↓ -0.84	1.41	3.81	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,400	138,640	↓ -0.87	1.02	6.23	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	29,400	68,840	↓ -0.68	1.98	8.84	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,900	67,250	↓ -2.50	0.35	2.69	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	32,800	30,950	→ 0.00	2.53	12.57	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	6,800	194,860	→ 0.00	0.60	8.13	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,400	218,120	→ 0.00	0.44	26.83	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,400	1,860	↓ -2.22	0.37	1.00	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,200	46,720	↑ 1.96	0.47	5.90	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,500	86,110	↓ -1.32	0.68	3.91	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,300	21,110	↓ -4.44	0.34	0.96	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	0.62	3.29	UPCOM
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	0.54	0.00	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
29	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty sản xuất sản phẩm mạ công nghiệp Vingal	93.25	3.636.810	10.050	16/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	14.500	84.754.146	18.500	28/12/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUÂN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	17,700	17,700	0.00	23,737,955
FPT	50,000	51,000	2.00	44,912,710
SSI	13,600	14,000	2.94	24,570,464
BVH	44,700	44,000	-1.57	11,969,323
VCB	21,100	21,500	1.90	11,129,151

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	8,000	8,400	5.00	28,764
VND	6,200	6,600	6.45	17,571
PVX	6,600	6,800	3.03	12,264
HBS	14,000	14,000	0.00	11,979
CVN	26,800	26,800	0.00	7,361

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BAS	1,300	1,400	100	7.69
CAD	1,700	1,800	100	5.88
KSB	32,000	33,600	1,600	5.00
NTL	12,000	12,600	600	5.00
TMT	6,000	6,300	300	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SDD	2,900	3,100	200	6.90
ECI	5,800	6,200	400	6.90
VTV	5,800	6,200	400	6.90
S55	14,500	15,500	1,000	6.90
VDL	24,900	26,600	1,700	6.83

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	1,400	1,300	-100	-7.14
VSG	1,600	1,500	-100	-6.25
TMS	20,000	19,000	-1,000	-5.00
NHS	30,000	28,500	-1,500	-5.00
TRI	2,000	1,900	-100	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PDC	2,900	2,700	-200	-6.90
TJC	2,900	2,700	-200	-6.90
HCT	11,600	10,800	-800	-6.90
ALT	13,100	12,200	-900	-6.87
LUT	10,200	9,500	-700	-6.86

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	41,651	VIC	502,060
BVH	5,353	STB	3,158
HAG	3,746	GIL	2,304
MBB	2,973	DPM	2,152
MSN	2,544	PPC	2,028

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DBC	862	KLS	1,640
VGS	422	SHC	1,168
PVC	369	NBP	370
PVI	361	SDT	196
VND	350	VND	96

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339